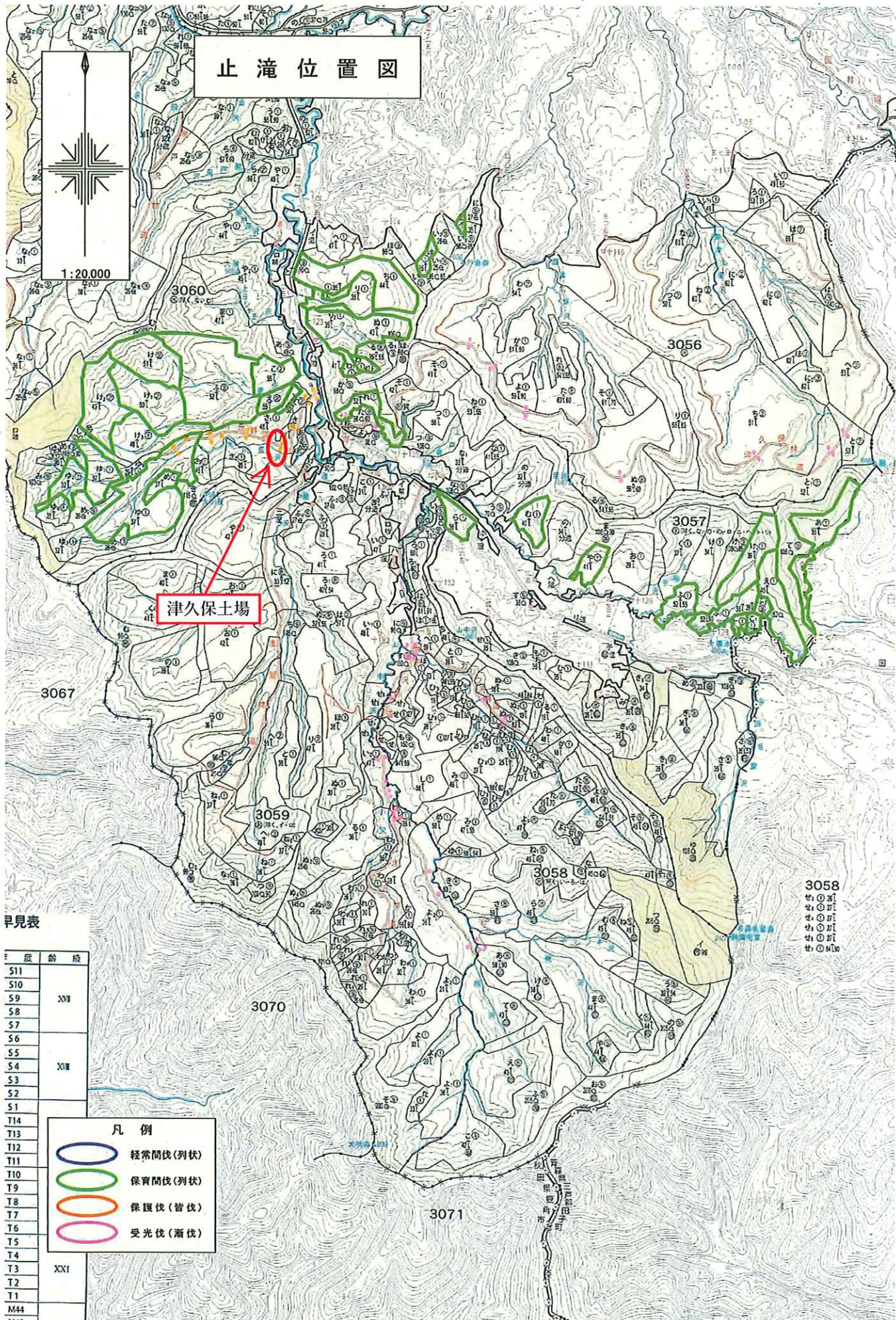


止滝位置図



津久保土場

早見表

区画番号	区画名
S11	
S10	
S9	XXI
S8	
S7	
S6	
S5	XXII
S4	
S3	
S2	
S1	
T14	
T13	
T12	
T11	
T10	
T9	
T8	
T7	
T6	
T5	
T4	
T3	
T2	
T1	
M44	

凡例	
	経常間伐(列状)
	保育間伐(列状)
	保護伐(皆伐)
	受光伐(漸伐)